

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 13/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Trung Giàu
2. Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh L, sinh năm 1986 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 355/AH, ấp H, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 11/3/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 46/2013/HSST); Ngày 01/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 39/2017/HSST); Ngày 05/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 17/2019/HS-ST).

Tiền sự: Ngày 06/4/2021, bị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác” (Quyết định số 1725/QĐ-XPVPHC);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Anh Tr (Th), sinh năm 1993 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 313B, ấp H, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Trần Anh K, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1972; chung sống như vợ chồng với Đỗ Thị Ngọc S, sinh năm 2002; bị cáo chưa có con;

Nhân thân: Ngày 23/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 14/7/2015). Ngày 10/11/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 80/2021/HS-ST, bị cáo chưa chấp hành)

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 01/9/2020, bị Công an xã S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” ((Quyết định số 15/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Phan Thị Kiều Nh, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 10, ấp C, xã B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. Nguyễn Nhật M, sinh năm 1992, nơi cư trú: số 654C, ấp H, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

3. Đỗ Thị Ch, sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp L, xã S, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

4. Phạm Hồ Bảo Thái, sinh năm 1989, nơi cư trú: số 323, ấp M, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Trọng Ngh, sinh năm 1989, nơi cư trú: số 73A, ấp A, xã M, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt).

2. Hồ Thị Đ, sinh năm 1980, nơi cư trú: số 16/10B, ấp H, xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

3. Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 1991, nơi cư trú: số 292D2, khu phố B, phường N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt).

4. Đỗ Thị Ngọc S, sinh năm 2002, nơi cư trú: ấp 2, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh L là đối tượng đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích và Trần Anh Tr là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 07/4/2021 đến ngày 15/10/2021, trên địa bàn thành phố Bến Tre và huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, L và Tr đã tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 07/4/2021, Nguyễn Minh L điều khiển xe mô-tô biển số 71B2-243.08, nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA, màu vàng (L mượn của chị Hồ Thị Đ) đi đến nhà trọ Thảo Châu ở ấp B, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để tìm bạn. Khi đến phòng trọ số 6A của chị Phan Thị Kiều Nh (SN 2000) thuê trọ, L nhìn vào trong phòng thấy máy tính xách tay nhãn hiệu HP 348G5 của chị Nh để trong thùng giấy đặt trên nền gạch, cách cửa sổ khoảng 2m và không có ai trong phòng nên L nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện ý định, L nhặt 01 sợi dây kẽm gần phòng trọ làm cây móc thò qua cửa sổ móc lấy máy tính của chị Nh giấu vào trong người rồi tẩu thoát. Sau đó, L đem máy tính xách tay lấy trộm được của chị Nh đến quán cà phê ở Phường S, thành phố Bến Tre bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch được 1.000.000 đồng, lấy tiêu xài hết. Hiện tài sản không thu hồi được.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô-tô biển số 71B2-243.08, nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA, màu vàng (do Nguyễn Minh L giao nộp).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG ngày 10/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 348G5, CPU Intel Core I5, màn hình kích thước 14 inch, ổ cứng SSD 256GB, màu bạc. Trị giá tài sản ngày 07/4/2021 là: 10.764.000 đồng (BL: 90-92).

Bị hại Nh yêu cầu bị can Luân bồi thường trị giá máy tính xách tay theo định giá là 10.764.000 đồng; bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường. Riêng xe mô-tô biển số 71B2-243.08, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre đã chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm để điều tra làm rõ do chiếc xe này là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (Bút lục 63-69, 657-658)

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 22/4/2021, L điều khiển xe mô-tô biển số 71S7-5561, nhãn hiệu WAYEC, màu xanh-đen (L mượn của Nguyễn Thị Hồng Ng) đi tìm bạn thì bị mắc mưa nên ghé trú mưa ở thềm ba nhà của anh Nguyễn Nhật M tại số 336, ấp H, xã P, thành phố Bến Tre. Tại đây, sau khi mưa tạnh, L đã lén lút đột nhập vào nhà của anh Mi lấy trộm chiếc ti-vi nhãn hiệu TCL màu đen, 32 inch, loại L32S6300 để trên bàn gỗ tròn tại phòng khách, rồi tẩu thoát. Sau đó, L đem chiếc tivi trộm được đến khu vực bến xe khách tỉnh Bến Tre bán cho một người phụ nữ không rõ lai lịch được 1.000.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Hiện tài sản không thu hồi được.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐG ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 ti-vi nhãn hiệu TCL, màu đen, kích thước màn hình 32 inch, loại L32S6300. Trị giá tài sản ngày 22/4/2021 là: 2.940.000 đồng (Bút lục: 97-99).

Bị hại M yêu cầu bị can Luân bồi thường trị giá chiếc tivi bị chiếm đoạt theo định giá là 2.940.000 đồng, bị can đồng ý nhưng chưa bồi thường. (Bút lục: 76-82, 660-662).

Vụ thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2021, khi Trần Anh Tr đang ở nhà thì Nguyễn Trọng Ngh điện thoại rủ Trọng đi trộm hoa lan về trồng thì Trọng đồng ý nên Nghĩa điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, màu đỏ-đen, gắn biển số giả 71B3-674.19 đến chở Trọng đi. Khi cả hai đến nhà của bà Đỗ Thị Ch, Ngh dùng xe đứng bên ngoài cánh giới, còn Tr dùng kim mang theo sẵn cắt lưới kẽm hàng

rào của nhà bà Ch tạo thành khoảng trống rồi thò tay vào nhổ lấy cây lan loại denro có 14 thân đã trổ hai nhánh bông màu tím-trắng và cây lan rừng có 05 thân của bà Ch rồi đem ra xe cho Ngh chở đem về nhà của Ngh trồng, Nghĩa trả công cho Tr 70.000 đồng. Sau đó, hành vi trộm cắp của Tr và Ngh bị phát hiện, Ngh đã đưa lại cho Tr 02 gốc lan lấy trộm của bà Ch để giao nộp Công an xã S, huyện Giồng Trôm.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trần Anh Tr:

+ 01 gốc lan kiểng (loại lan denro) có nhiều thân (14 thân) chiều cao cụ thể của mỗi thân từ gốc đến ngọn là: thân thứ nhất có chiều cao 90cm, có 02 nhánh bông màu tím trắng; thân thứ 2 và thứ 3 có chiều cao bằng nhau là 30cm; thân thứ 4 có chiều cao là 28cm; thân thứ 5 có chiều cao là 25cm; thân thứ 6, thứ 7, thứ 8, thứ 9 có chiều cao bằng nhau là 22cm; thân thứ 10 có chiều cao là 20cm; thân thứ 11 có chiều cao là 17cm; thân thứ 12 có chiều cao là 13cm; thân thứ 13 có chiều cao là 12cm; thân thứ 14 có chiều cao là 10cm;

+ 01 gốc lan kiểng (loại lan rừng) có nhiều thân (05 thân) chiều cao cụ thể của mỗi thân từ gốc đến ngọn là: thân thứ nhất có chiều cao 36cm; thân thứ hai có chiều cao 20cm; thân thứ 3 và thứ 4 có chiều cao bằng nhau là 15cm; thân thứ 5 có chiều cao là 15cm;

+ 01 điện thoại di động Itel, loại bàn phím, màu đỏ đen bên trong có 01 sim Vina phone, số thuê bao 0854152172;

+ 01 cây kim dài 21cm bằng kim loại.

- Thu giữ của Nguyễn Trọng Ngh:

+ 01 cái giỏ được đan, làm bằng nhựa màu vàng, xanh, đỏ, có 04 tay cầm màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động Viettel, loại bàn phím, màu trắng đen, ốp lưng màu xanh bên trong có 01 sim Viettel, số thuê bao 0985483143;

+ 01 xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, màu đỏ-đen, gắn biển số giả 71B3-674.19.

- Thu giữ của bà Đỗ Thị Ch:

+ 01 cái chậu được làm bằng đất nung, màu đỏ có đường kính nơi rộng nhất là 23cm, nơi hẹp nhất là 13cm, có dây bằng kim loại (kẽm) được kết thành hình chóp dùng để móc chậu;

+ 01 cái chậu được làm bằng đất nung, màu đỏ có đường kính nơi rộng nhất là 18cm, nơi hẹp nhất là 10cm, có dây bằng kim loại (kẽm) được kết thành hình chóp dùng để móc chậu;

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐĐG ngày 21/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre kết luận giá trị tài sản ngày 04/6/2021:

- 01 gốc lan kiểng (loại lan denro) có nhiều thân (14 thân) chiều cao cụ thể của mỗi thân từ gốc đến ngọn là: thân thứ nhất có chiều cao 90cm, có 02 nhánh bông màu tím trắng; thân thứ 2 và thứ 3 có chiều cao bằng nhau là 30cm; thân thứ 4 có chiều cao là 28cm; thân thứ 5 có chiều cao là 25cm; thân thứ 6, thứ 7, thứ 8, thứ 9 có chiều cao bằng nhau là 22cm; thân thứ 10 có chiều cao là 20cm; thân thứ 11 có chiều cao là 17cm; thân

thứ 12 có chiều cao là 13cm; thân thứ 13 có chiều cao là 12cm; thân thứ 14 có chiều cao là 10cm, giá 100.000 đồng;

- 01 gốc lan kiểng (loại lan rừng) có nhiều thân (05 thân) chiều cao cụ thể của mỗi thân từ gốc đến ngọn là: thân thứ nhất có chiều cao 36cm; thân thứ hai có chiều cao 20cm; thân thứ 3 và thứ 4 có chiều cao bằng nhau là 15cm; thân thứ 5 có chiều cao là 15cm, giá 150.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 250.000 đồng. (Bút lục: 194-195)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã giao trả cho bị hại Ch chậu và hoa lan thu hồi được; ra quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, màu đỏ-đen, gắn biển số giả 71B3-674.19 và 01 điện thoại di động Viettel; chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre 01 cái giỏ, 01 điện thoại di động Itel có gắn sim Vina phone và 01 cây kim. Hiện bị hại Chính đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. (Bút lục: 318-392)

Vụ thứ tư: Khoảng 15 giờ ngày 15/10/2021, L đến nhà Tr chơi. Tại đây, Tr rủ L đi trộm cắp tài sản thì L đồng ý. Để thực hiện ý định, Tr điều khiển xe mô-tô biển số 71B3-764.19, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu xanh-đen (Trọng mượn của Nguyễn Trọng Ngh) chở L đi đến dãy nhà trọ cho thuê tháng ở số 116A6, khu phố H, phường T, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến phòng trọ số 4 của anh Phạm Hồ Bảo Th (SN 1989) thuê trọ, L dùng ống điều bằng kim loại, màu trắng đem theo sẵn cạy bun bản lề cửa, rồi L và Tr cùng nhau đột nhập vào phòng lấy trộm của anh Th 01 màn hình máy tính để bàn nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen; 01 bộ tay nghe Bluetooth màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 máy khoan màu đen-đỏ kèm theo phụ kiện sạc pin màu đen; 01 đầu thu truyền hình nhãn hiệu FPT, màu đen; 01 loa bluetooth màu đen, nhãn hiệu KIMISO KM7; 01 nhiệt kế hồng ngoại đo trán microlife AG.9443, màu trắng; 01 pin sạc dự phòng màu đen, hình trụ, không rõ nhãn hiệu, rồi ra xe tẩu thoát. Sau đó, L và Tr đem xe mô-tô biển số 71B3-764.19 về trả cho Ngh và bán cho Ngh màn hình máy tính và máy khoan được 2.000.000 đồng; L, Tr chia mỗi người 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. L cho Ngh đầu thu truyền hình FPT và cất giữ bộ tay nghe Bluetooth màu đen để sử dụng. Riêng máy nhiệt kế hồng ngoại, pin sạc dự phòng và loa màu đen Tr đem về nhà cho Đỗ Thị Ngọc S (vợ của Tr) sử dụng. Sau đó, hành vi trộm cắp của L và Tr bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) màn hình máy tính để bàn nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, mã sản phẩm LC27R500FHEXXV, phiên bản HB02, số thứ tự: BZE1H4CR200140A;

- 01 (một) đầu thu truyền hình nhãn hiệu FPT, màu đen, số Model: FLP1H188, S/N: FM01507079;

- 01 (một) máy khoan màu đen-đỏ, dòng chữ “Jin Lu Giao” màu vàng, kèm theo phụ kiện sạc pin màu đen;

- 01 (một) xe mô-tô biển số 71B3-674.19, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xanh-đen, số máy: E3T6E356827, số máy: RLCUE1720JY049429; (Do Nguyễn Trọng Nghĩa giao nộp)

- 01 (một) bộ tay nghe Bluetooth màu đen, không rõ nhãn hiệu;

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu xanh, phần trong cổ áo có chữ “T-H XL”;

- 01 (một) quần Jean màu xanh, dài; có chữ “Fashion casuals”;
- 01 (một) nón kết màu đen, phía trước nón có chữ “Lacoste”;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, có chữ “Nón Sơn” ở phía sau nón;
- 01 (một) ống điều hình chữ “L”, bằng kim loại, màu trắng, trên thân ống điều có chữ “GS Robel 10mm”. (Do Nguyễn Minh Luân giao nộp)
- 01 nhiệt kế hồng ngoại đo trán microlife AG.9443, màu trắng;
- 01 pin sạc dự phòng màu đen, hình trụ, không rõ nhãn hiệu, kích thước 14 x 6 x 2 cm;
- 01 (một) loa màu đen, nhãn hiệu KIMISO KM7, kích thước 21x11x9 cm. (Do Đỗ Thị Ngọc Siêng giao nộp)

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 932/KL-HĐĐG ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận trị giá tài sản ngày 15/10/2021:

- 01 (một) màn hình máy tính để bàn nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, mã sản phẩm LC27R500FHEXXV, phiên bản HB02, số thứ tự: BZE1H4CR200140A. Trị giá: 3.204.000 đồng.
- 01 (một) đầu thu truyền hình nhãn hiệu FPT, màu đen, số Model: FLP1H188, S/N: FM01507079. Trị giá: 160.000 đồng.
- 01 (một) loa màu đen, nhãn hiệu KIMISO KM7, kích thước 21 x 11 x 9 cm. Trị giá: 131.500 đồng.
- 01 (một) bộ tay nghe Bluetooth màu đen, không rõ nhãn hiệu. Trị giá: 89.200 đồng.
- 01 (một) nhiệt kế hồng ngoại đo trán microlife AG.9443, màu trắng. Trị giá: 320.000 đồng.
- 01 (một) pin sạc dự phòng màu đen, hình trụ, không rõ nhãn hiệu, kích thước 14 x 6 x 2 cm. Trị giá: Không giám định được giá trị tài sản do tài sản không rõ nguồn gốc xuất xứ và nguyên giá ban đầu.
- 01 (một) máy khoan màu đen – đỏ, dòng chữ “Jin Lu Giao” màu vàng, kèm theo phụ kiện sạc pin màu đen. Trị giá: 71.200 đồng. (Bút lục: 16-19)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Trọng Ngh chiếc xe mô tô biển số 71B3-674.19 do Ngh không biết Tr mượn dùng vào việc phạm tội; giao trả cho anh Phạm Hồ Bảo Th toàn bộ tài sản thu hồi được. Hiện bị hại Th không yêu cầu các bị can bồi thường gì thêm, Ngh không yêu cầu L, Tr hoàn trả 2.000.000 đồng. (Bút lục: 01-07, 177-180, 632-635, 650-652)

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh L và Trần Anh Tr khai nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác đã thu thập được. (Bút lục: 251-336, 504-706)

Tại cáo trạng số 32/CT-VKSTPBT ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự và Trần Anh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

+ Về hình phạt chính: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”.

+ Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Anh Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số: 80/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án

+ Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với cả hai bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại anh Th, bà Ch và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngh không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải bồi thường cho Nguyễn Nhựt M số tiền 10.764.000 (mười triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải bồi thường cho Phan Thị Kiều Nh số tiền 2.940.000 (hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng.

+ Về xử lý vật chứng: ghi nhận quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trao trả lại tài sản cho người bị hại và chuyển giao xe mô-tô biển số 71B2-243.08 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm để điều tra làm rõ do chiếc xe này là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Đối với các vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 29/4/2022 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Luân khai nhận: bị cáo một mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Phan Thị Kiều Nh 01 máy tính xách tay hiệu HP vào ngày 07/4/2021, lấy trộm của anh Nguyễn Nhựt Mi 01 màn hình TV hiệu TCL 32 Inch vào ngày 22/4/2021. Ngoài ra, bị cáo còn cùng với bị cáo Tr trộm cắp của anh Phạm Hồ Bảo Th tài sản trị giá 5.077.500 đồng vào ngày 05/10/2021 như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Bị cáo Tr khai nhận: bị cáo thừa nhận đã cùng với bị cáo L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Phạm Hồ Bảo Th vào ngày 05/10/2021 như bị cáo L trình bày. Ngoài ra, bị cáo còn cùng với Nguyễn Trọng Ngh trộm 02 gốc hoa lan của bà Đỗ Thị Ch vào ngày 04/6/2021 như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh Lu, Trần Anh Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian từ ngày 07/4/2021 đến ngày 15/10/2021, trên địa bàn thành phố Bến Tre và huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, L và Tr đã một mình và cùng nhau tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác. Trong đó, vào ngày 07/4/2021, Luân một mình lấy trộm của chị Phan Thị Kiều Nh 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 348G5 trị giá 10.764.000 đồng và vào ngày 22/4/2021 lấy trộm của anh Nguyễn Nhật M 01 chiếc ti-vi nhãn hiệu TCL trị giá 2.940.000 đồng. Vào ngày 04/6/2021, Tr cùng Nguyễn Trọng Ngh lấy trộm của bà Đỗ Thị Ch 02 gốc hoa lan trị giá 250.000 đồng và vào ngày 15/10/2021, L và Tr đã có hành vi câu kết với nhau lấy trộm của anh Phạm Hồ Bảo Th 01 màn hình máy tính để bàn nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen; 01 bộ tay nghe Bluetooth màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 máy khoan màu đen-đỏ kèm theo phụ kiện sạc pin màu đen; 01 đầu thu truyền hình nhãn hiệu FPT, màu đen; 01 loa bluetooth màu đen, nhãn hiệu KIMISO KM7; 01 nhiệt kế hồng ngoại đo trán microlife AG.9443, màu trắng; 01 pin sạc dự phòng màu đen, hình trụ với tổng trị giá tài sản là 5.077.500 đồng.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, các bị cáo đã cố ý lên lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Bị cáo Luân đã 03 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo Luân thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố các bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Tr về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Xét về vai trò đồng phạm thì trong vụ án này các bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn tính phân công nhiệm vụ rõ ràng. Tr là người rủ rê đồng thời là người thực hiện cùng với L 01 lần đồng phạm, mức độ của Tr là tích cực hơn so với L. Ngoài phạm tội với vai trò đồng phạm cùng với nhau thì bị cáo L còn 02 lần thực hiện hành vi phạm tội một mình, Trọng có 01 lần thực hiện hành vi phạm tội cùng với người khác. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với mức độ, tính chất của từng bị cáo.

[5] Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm

quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi các bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 11/3/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 46/2013/HSST), có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 11/01/2018); ngày 05/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 09/11/2020); có 01 tiền sự về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”, ngày 06/4/2021, bị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác” (Quyết định số 1725/QĐ-XPVPHC). Về tình tiết tăng nặng: bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết: “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và gia đình có người thân có công với cách mạng (ông ngoại là liệt sỹ) theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Tr có nhân thân xấu, ngày 23/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 14/7/2015). Ngày 10/11/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành); có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/9/2020, bị Công an xã S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt). Về tình tiết tăng nặng: bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết: “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Đối với bị cáo Tr ngoài lần bị xét xử này còn 01 lần bị kết án tại bản án số 80/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre (chưa chấp hành) nên áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo L, Tr là “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng, ghi nhận:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã chuyển giao xe mô-tô biển số 71B2-243.08 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm để điều tra làm rõ do chiếc xe này là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xã Lương Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã giao trả cho bị hại Ch 02 chậu bằng đất nung và 01 gốc hoa lan 14 thân, 01 gốc lan 05 thân thu hồi được; ra quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ-đen, gắn biển số giả 71B3-674.19 và 01 điện thoại di động Viettel;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Trọng Ngh chiếc xe mô-tô biển số 71B3-674.19; giao trả cho anh Phạm Hồ Bảo Thái toàn bộ tài sản thu hồi được.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái giỏ đan bằng nhựa, sim Vina phone số thuê bao 0854152172, 01 cây kim, 01 áo sơ mi dài tay, một quần Jean màu xanh, dài, 01 nón kết màu đen, 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 ông Điều hình chữ L do các tài sản này dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Itel.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Th, Ch và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngh không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị hại Nh yêu cầu bị cáo L bồi thường trị giá máy tính xách tay theo định giá là 10.764.000 đồng; bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo bồi thường.

Bị hại M yêu cầu bị cáo L bồi thường trị giá chiếc tivi bị chiếm đoạt theo định giá là 2.940.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo bồi thường.

[9] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp ổn định.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo L, Tr phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án; án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo Luân phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L, Trần Anh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1.1 Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Anh Tr 01 (một) tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số: 80/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải bồi thường cho Nguyễn Nhật M số tiền 2.940.000 (hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải bồi thường cho Phan Thị Kiều Nh số tiền 10.764.000 (mười triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền bồi thường nêu trên nếu chưa được thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim Vina phone, số thuê bao 0854152172.
- 01 cây kim dài 21 cm bằng kim loại;
- 01 cái giỏ được đan bằng bằng nhựa màu vàng, xanh, đỏ, có 04 tay cầm màu đỏ đã qua sử dụng;
- 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh, phần trong cổ áo có chữ “T-H XI”;
- 01 quần Jean dài, màu xanh; có chữ “Fashion casuals”;
- 01 ống điều hình chữ “L”, bằng kim loại, màu trắng, trên thân ống điều có chữ “GS Robel 10mm”.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu ITEL, loại bàn phím, màu đỏ đen. (không nắp đậy phía sau, hư hỏng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2022, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Minh Lu, Trần Anh Tr, mỗi người phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo Nguyễn Minh L phải nộp 685.000 (sáu trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã M, TP. Bến Tre (1b);
- Bị cáo, Bị hại, NCQLNVLQ (10b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (6b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình